

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG
Năm học 2022 – 2023

Căn cứ Nghị quyết số 29- NQ/TW ngày 04/11/2013, Hội nghị Trung ương khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo”; Nghị quyết số 88/2014/QH13 của Quốc hội ban hành ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Thông tư 25/TT- BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về công tác lựa chọn SGK trong cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 26/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về sửa đổi bổ sung một số điểm của Thông tư 58/TT-BGDĐT.

Căn cứ công văn số 5512/BGDĐT- GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

Căn cứ Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho HSSV;

Căn cứ Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 của BGDĐT v/v Ban hành chương trình GDPT 2006;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của BGDĐT về Ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT để xây dựng kế hoạch môn học; Công văn số 1564/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS;

Căn cứ Quyết định số 1750/QĐ-UBND ngày 09/8/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2022-2023;

Trường THCS Lệ Xá xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2022-2023 cụ thể như sau:

I. BỐI CẢNH VÀ ĐỊNH HƯỚNG XÂY DỰNG KẾ HOẠCH.

1. Bối cảnh bên ngoài.

Trường trung học cơ sở (THCS) Lệ Xá thuộc xã Lệ Xá, là một xã thuộc phía Nam của huyện Tiên Lữ, cách trung tâm hành chính huyện Tiên Lữ khoảng 8km. Dân cư đa số sống bằng nghề nông nghiệp, công nhân may hoặc giầy da nên mức sống không cao, đời sống của nhân dân địa phương còn khó khăn, mức thu nhập từ nông nghiệp của các hộ gia đình còn thấp phần nào ảnh hưởng đến việc học tập của học sinh.

Mặt bằng dân trí nói chung chưa đồng đều. Một số gia đình đi làm ăn xa, để lại con cái cho ông bà trông nom nên thiếu sự quan tâm đến việc học của con em mình.

Cơ sở vật chất nhà trường từng bước được đầu tư và đảm bảo cho việc huy động đủ số lượng học sinh trong địa bàn. Tuy nhiên, việc huy động nguồn lực đóng góp cho nhà trường còn hạn chế.

1.1. Thời cơ.

- Đảng và nhà nước có chủ trương rõ ràng về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục thông qua Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương Đảng.

- Các Bộ, Ban, Ngành thấy được sự cần thiết phải đổi mới chương trình giáo dục phổ thông để thay đổi vận mệnh và sự phát triển của quốc gia.

- Có các Nghị quyết của Huyện ủy, Đảng ủy; HĐND huyện, xã làm căn cứ để xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường.

- Được sự quan tâm của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự đồng thuận của tập thể cán bộ giáo viên nhân viên, sự tín nhiệm của HS và cha mẹ học sinh.

- Được Phòng GDĐT Tiên Lữ quan tâm, chỉ đạo sâu sát về mọi mặt, động viên kịp thời, luôn tạo mọi điều kiện để nhà trường phát triển.

1.2. Thách thức.

- Cha mẹ học sinh và xã hội đòi hỏi ngày càng cao với nhà trường về chất lượng giáo dục của học sinh, nhất là trong thời kỳ hội nhập, thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá hiện nay.

- Do yêu cầu đổi mới giáo dục, đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đòi hỏi ngày càng phải có chất lượng, hiệu quả; nhất là khả năng ứng dụng CNTT, khả năng sáng tạo trong giảng dạy, trình độ Ngoại ngữ của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Các trường THCS trên địa bàn cũng không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

- Còn một bộ phận phụ huynh thiếu sự quan tâm đến việc học tập của con em mình, còn “khoán trắng” cho nhà trường.

- Những tác động xấu từ môi trường xã hội, mặt trái của cơ chế thị trường đã và đang có ảnh hưởng đến quá trình giáo dục trong nhà trường. Nhận thức của một bộ phận cha mẹ học sinh về yêu cầu đổi mới giáo dục trong thời kỳ hội nhập còn hạn chế; nhiều gia đình thiếu quan tâm đến việc học tập và rèn luyện của con em.

- Địa bàn dân cư đang trên đà phát triển về kinh tế, song cũng nảy sinh những vấn đề phức tạp trong cuộc sống, sinh hoạt hằng ngày nên có ảnh hưởng đến tâm lí và hành vi của lứa tuổi vị thành niên.

2. Bối cảnh bên trong.

2.1- Thuận lợi.

a) Đội ngũ

- Số lượng cán bộ, giáo viên, công nhân viên của nhà trường: 23 người. Trong đó: 02 cán bộ quản lí, 18 giáo viên, 03 nhân viên. Cơ cấu chuyên môn tương đối đồng bộ, cơ cấu lứa tuổi hợp lý.

- Đội ngũ giáo viên yên tâm với nghề, gắn bó với trường, nhiệt tình trong giảng dạy, quan tâm tới học sinh và phần lớn ham học hỏi, cầu tiến bộ, có phẩm chất đạo đức tốt.

- Cán bộ quản lí nhà trường đoàn kết, chân thành và tận tâm trong công việc, luôn lắng nghe ý kiến góp ý từ đội ngũ; có năng lực chuyên môn giảng dạy

và giáo dục, có kinh nghiệm trong công tác quản lí; chịu khó suy nghĩ, tìm tòi xây dựng, chỉ đạo thực hiện kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn; có khát vọng đổi mới và phát triển, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, nhận được sự cảm thông và tin cậy của đông đảo giáo viên, cán bộ nhân viên và cha mẹ học sinh.

- Đội ngũ nhân viên văn phòng, giáo viên phụ trách thiết bị, thư viện nhiệt tình, có trách nhiệm trong công tác.

b) Cơ sở vật chất:

Cơ sở vật chất tương đối đảm bảo bao gồm 10 phòng học, 04 phòng bộ môn, 01 phòng thư viện và một số phòng chức năng đảm bảo phục vụ các hoạt động dạy và học của nhà trường.

c) Phụ huynh, Ban đại diện cha mẹ học sinh:

Đa số cha mẹ học sinh quan tâm, chăm lo việc học tập rèn luyện của con em. Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường, lớp hoạt động tích cực, đóng góp có hiệu quả trong xã hội hóa giáo dục

2.2- Khó khăn:

2.2. Điểm yếu, hạn chế.

a) Tổ chức quản lí của Ban giám hiệu:

- Chưa thực sự được chủ động tuyển chọn cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- Điều kiện về nguồn lực chưa đảm bảo cho mọi hoạt động (thiếu 08 giáo viên biên chế).

b) Đội ngũ giáo viên, nhân viên:

- Năng lực, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên chưa thực sự đồng đều. Nhân tố điển hình ít. Số lượng giáo viên hợp đồng nhiều (4 gv); Giáo viên biến động nhiều (4 giáo viên biệt phái về công tác trong thời gian 1 năm).

- Trình độ ngoại ngữ, tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế. Đây là trở ngại lớn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại. Việc tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên còn hạn chế, chưa thật tự giác, do đó hiệu quả chưa cao.

c) Chất lượng học sinh:

Chưa thật đồng đều; chất lượng học sinh đầu vào thấp; Thành tích học sinh giỏi chưa thật ổn định. Một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, gia đình thiếu sự quan tâm nên kết quả học tập, rèn luyện về hạnh kiểm bị hạn chế.

d) Cơ sở vật chất:

- Cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu cho dạy học theo hướng hiện đại và đổi mới (phòng học diện tích nhỏ chỉ phù hợp cho hs tiểu học). Phòng học bộ môn cơ bản đủ nhưng còn thiếu những phương tiện hiện đại để ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giảng dạy, diện tích phòng nhỏ bất cập. Thiết bị dạy học cũ, độ chính xác không cao.

- Thiếu các phòng làm việc của các bộ phận như: Phòng Đoàn đội còn lồng ghép, phòng Nghệ thuật, phòng nghe nhìn, Nhà đa năng.

3. Định hướng xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường.

3.1. Quy mô số lớp, số học sinh toàn trường.

ST T	Khối	Lớp	Tổng số HS	Nữ		Dân tộc		Nữ dân tộc		Khuyết tật		Đối tượng chính sách	
				SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
1		TỔNG SỐ	357	154	43.1	3	0.8	1	0.3			18	5.0
2	06	TS Khối 6	83	36	43.4								
3	06	Lớp 6A	42	16	38.1								
4	06	Lớp 6B	41	20	48.8								
5	07	TS khối 7	105	45	42.9	1	1.0	1	1.0			8	7.6
6	07	Lớp 7A	35	20	57.1	1	2.9	1	2.9			2	5.7
7	07	Lớp 7B	35	14	40.0							3	8.6
8	07	Lớp 7C	35	11	31.4							3	8.6
9	08	TS Khối 8	92	46	50.0							8	8.7
10	08	Lớp 8A	32	8	25.0							4	12.5
11	08	Lớp 8B	30	16	53.3							2	6.7
12	08	Lớp 8C	30	22	73.3							2	6.7
13	09	TS Khối 9	77	27	35.1	2	2.6					2	2.6
14	09	Lớp 9A	41	18	43.9	1	2.4					1	2.4

15	09	Lớp 9B	36	9	25.0	1	2.8					1	2.8

3.2. Bố trí phòng học, phòng học bộ môn và các phòng chức năng.

- **Phòng học:** Bố trí 8 phòng học riêng cho 10 lớp thuộc dãy nhà A, cụ thể:


Tầng 2	P6 Lớp 8C	P7 Lớp 9A	Cầu than g	P8 Lớp 9B	P9 Lớp 6A	Cầu thang	P10 Lớp 6B
Tầng 1	P5 Lớp 8B	P4 Lớp 8A		P3 Lớp 7C	P2 Lớp 7B		P1 Lớp 7A

- **Phòng học bộ môn:** Phòng Bộ môn Tin (01 phòng); phòng Bộ môn Vật lý, phòng Bộ môn Hóa – Sinh; Phòng bộ môn Công nghệ; phòng Bộ môn Tiếng Anh.

- **Phòng chức năng:** Phòng thư viện và thiết bị dùng chung, phòng Hiệu trưởng, phòng Phó Hiệu trưởng, phòng tổ Văn phòng, phòng tổ KHTN, phòng tổ KHXH, phòng Y tế và tổ tư vấn tâm lý học đường, phòng Truyền thống và Đoàn-Đội, phòng Hợp (Phòng Hội đồng).

3.3- Định hướng thực hiện chương trình dạy học.

- **Khối lớp 6 (2 lớp), Khối 7 (2 lớp):** Thực hiện CT GDPT năm 2018 (Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018), không thực hiện dạy học môn tự chọn. Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần vào buổi sáng, buổi chiều tổ chức dạy bồi dưỡng 3 đến 4 buổi/tuần các môn Ngữ văn, Toán, Tiếng Anh (Dự kiến 02 buổi toán, 1 buổi Văn và 1 buổi Tiếng Anh).

- **Khối lớp 8, 9:** Thực hiện CT GDPT 2006 theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 5/5/2006 của BGDĐT v/v Ban hành chương trình GDPT 2006  và Công văn số 1564/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 31/8/2020

về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS


CV_1564_THD_THU
C_HIEN_DIEU_CHINH

Tổ chức dạy học 6 buổi/tuần vào buổi sáng, buổi chiều dạy phụ đạo 3 đến 4 buổi/tuần (Dự kiến 02 buổi toán, 1 buổi Văn và 1 buổi Tiếng Anh)

3.4- Định hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

* **Khối lớp 6,7:** Dạy môn HĐTN và HN theo chuơng trình GDPT 2018.

Mỗi tuần thực hiện 3 tiết, bao gồm 1 tiết lồng ghép trong tiết sinh hoạt lớp, 1 tiết chào cờ theo nội dung chủ đề hàng tháng; 1 tiết thực hiện theo chủ đề trải nghiệm (kế hoạch đính kèm).

* **Khối 8, 9:**

- Dạy học tự chọn: Dạy môn tự chọn là môn Tin học.
- Mỗi tuần thực hiện 2 tiết (70 tiết/năm),
- Tổ chức HĐNGLL: Gồm 4 tiết/tháng: 2 tiết bố trí trên TKB, phân công GVCM đảm nhiệm (thực hiện vào tuần 1, tuần 3 của tháng); 02 tiết sinh hoạt dưới cờ hoặc tổ chức sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề tháng.

3.5. Nội dung giáo dục địa phương cho học sinh khối 6.

- **Đối với học sinh khối 6, 7:**

+ Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương 1 tiết/tuần theo chương trình GDPT 2018.

+ Hình thức tổ chức dạy học: Dạy học trên lớp, dạy học trải nghiệm.

+ Nội dung: Dạy những vấn đề cơ bản về văn hóa, lịch sử, địa lý, kinh tế, xã hội, môi trường của địa phương.

+ Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Hưng Yên biên soạn;

- **Đối với học sinh lớp 8,9:**

+ Tổ chức dạy học chương trình giáo dục địa phương lồng ghép vào các môn học KHXH (Lịch sử và Địa lý) và Ngữ văn; Âm nhạc, Mỹ thuật; các nội dung được xây dựng và được cụ thể hóa trong kế hoạch giáo dục của giáo viên.

+ Tài liệu dạy học: Sử dụng tài liệu của tỉnh Hưng Yên biên soạn;

+ Tổ chức dạy học tích hợp, lồng ghép và trải nghiệm môn học: GD KNS, GD biển đảo, GD môi trường, GD pháp luật...

3.6. Hoạt động trải nghiệm các môn học và giáo dục STEM:

- Giáo dục trải nghiệm các môn học:

Được xây dựng và bố trí trong kế hoạch giáo dục môn học theo tỷ lệ nhất định (lớp 6, 7 đã có hướng dẫn của từng bộ môn; lớp 8,9 GVBM căn cứ tài liệu trải nghiệm môn học và điều kiện thực tế của nhà trường để xây dựng và đề xuất Hiệu trưởng thực hiện).

- Giáo dục STEM: Căn cứ theo nội dung chủ đề môn học hoặc liên môn giáo viên bộ môn (tập trung chủ yếu môn KHTN) để đưa nội dung GD STEM (có sách hướng dẫn) cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường;

3.7. Tổ chức dạy học ngoại ngữ trong nhà trường:

Tiếp tục tổ chức dạy học ngoại ngữ (môn Tiếng Anh) cho các khối lớp theo chương trình hệ 10 khối lớp.

II. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG.

1. Mục tiêu chung.

Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt và thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới giáo dục.

Bảo đảm an toàn trường học; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học; chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

Triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 có hiệu quả đối với lớp 6, lớp 7 và tiếp tục thực hiện chương trình GDPT 2006 đối với các lớp 8, 9 theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học.

Thực hiện các biện pháp để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh; chú trọng công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giáo dục thể chất, y tế trường học

Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới công tác quản lý, quản trị nhà trường, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá; tổ chức tốt các kỳ kiểm tra, nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh, kết quả bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi, kết quả thi vào lớp 10 THPT, thi các môn thể thao và kết quả cuộc thi KHKT dành cho học sinh THCS, tiếp tục triển khai giáo dục STEM.

Tham dự chuyên đề cấp cụm theo chỉ đạo của Phòng GD&ĐT. Tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, ... để chuẩn bị thực hiện chương trình SGK lớp 8 mới trong năm học 2023-2024.

Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS. Thực hiện tốt công tác tham mưu, xã hội hoá giáo dục,...

2. Mục tiêu cụ thể.

2.1. Chỉ tiêu về chất lượng văn hóa:

1. Chỉ tiêu về chất lượng văn hóa:

- Giỏi (Tốt): 5%; Khá: 35%; TB (Đạt): 55% ; Y(CĐ): 5%; Kém 0%

- Lên lớp thẳng: 98%. Tỷ lệ lên lớp sau khi thi lên lớp là 99,8%, lưu ban 0,2%. Phần đầu không có HS lưu ban.

Chất lượng bộ môn (tính trên TB trở lên):

- Toán: 80%; Lý: 85%; Hoá: 85%; Sinh: 95%; Công nghệ: 98%. Văn: 80%; Sử: 95%; Địa: 95%; GDCD: 98%; Anh văn: 80%. Thể dục: 98%; Nhạc: 98%; Mĩ thuật: 98%; Tin: 95%. Ở khối 6, 7: Môn Nghệ thuật: 98%; môn Lịch Sử- Địa Lý: 95%; môn Khoa học tự nhiên: 90% đạt trung bình trở lên đối với môn đánh giá bằng điểm số và Đạt đối với môn đánh giá bằng xếp loại.

- Xét TNTHCS: 99 % trở lên. Có 60% được tuyển vào lớp 10 công lập. Làm tốt công tác phân luồng 20% HS vào các trường nghề, 20% vào học lớp 10 hệ dân lập.

- Học sinh đạt giải cấp huyện:

+ Văn hóa 9: 6 giải (80% số học sinh dự thi được công nhận cấp huyện).

+ Nghiên cứu khoa học: 1 giải.

+ Thể dục thể thao 5 giải (Phần đầu có học sinh tham gia dự thi cấp tỉnh và đạt giải)

- Học sinh giỏi đạt giải cấp tỉnh: 2 giải (phần đầu có giải cao).

2. Chỉ tiêu về xếp loại về rèn luyện:

- Loại Tốt trên 80%; Khá 15-20%; Trung bình (Đạt) 1-2%; Yếu (CĐ): 0%.

- Không có HS vi phạm pháp luật, tai tệ nạn xã hội.

III. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG.

1. Kế hoạch chung.

- Vận dụng khung chương trình GDPT 2018 của Bộ Giáo dục, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các Tổ chuyên môn, trường THCS Lê Xá ban hành kế hoạch dạy học cho các môn học bắt buộc như sau: Ngữ Văn, Toán, Ngoại ngữ (tiếng Anh), KHTN (Vật lí, Hóa học, Sinh học), Lịch sử và Địa lí; GDCD, Công nghệ, Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật), GD thể chất (Thể dục)

Các hoạt động giáo dục bắt buộc gồm: Hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, giáo dục STEM, nội dung hoạt động giáo dục địa phương cũng phải được xây dựng trong kế hoạch các bộ môn liên quan.

Ngoài các môn học, HĐGD bắt buộc, nhà trường triển khai thêm dạy tự chọn nội dung bám sát môn học và triển khai tăng cường mở rộng bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu vào một số buổi chiều.

- Căn cứ vào kế hoạch dạy học theo khung thời gian 35 tuần của Bộ Giáo dục & Đào tạo, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức - kỹ năng và yêu cầu của cấp học, các tổ/ nhóm chuyên môn đã xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết các môn học theo khung 35 tuần thực dạy.

- Các tổ/nhóm chuyên môn có trách nhiệm xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh của mỗi tổ phải phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh; tất cả đều được thể hiện trong biên bản họp nhóm, tổ và được Hiệu trưởng duyệt trước khi thực hiện.

1.1. Quy định số tiết dạy và HĐGD bắt buộc.

Lớp 6.

Môn	Kì 1		Kì 2		Tổng số tiết cả năm	File	
	Số tuần thực học	TS tiết	Số tuần thực học	TS tiết		PPCT chi tiết đính kèm	
Môn học bắt buộc							
Ngữ văn	18	72	17	68	140		
Toán	18	72	17	68	140		
Tiếng Anh	18	54	17	51	105		
GDCD	18	18	17	17	35		
Lịch sử và địa lý	Lịch sử	18	36	17	17	105	
	Địa lí	18	18	17	34		
KHTN	Hóa	18	18	8	8	140	
	Sinh	18	36	17	26		
	Lý	18	18	17	34		
Công nghệ	18	18	17	17	35		
Tin học	18	18	17	17	35		
GDTC	18	36	17	34	70		
Nghệ thuật	Âm nhạc	18	18	17	17	70	
	Mĩ thuật	18	18	17	17		
Hoạt động giáo dục bắt buộc							
HĐTN HN	CC + SHL	18	36	17	34	105	
	TN CD	18	18	17	17		
GDĐP	18	18	17	17	35		
Tổng số tiết bắt buộc			522		493	1015	
Số tiết học trung bình/tuần						29	

Lớp 7

Môn	Kì 1	Kì 2	File
-----	------	------	------

		Số tuần thực học	TS tiết	Số tuần thực học	TS tiết	Tổng số tiết cả năm	PPCT chi tiết đính kèm
Môn học bắt buộc							
Ngữ văn		18	72	17	68	140	
Toán		18	72	17	68	140	
Tiếng Anh		18	54	17	51	105	
GDGD		18	18	17	17	35	
Lịch sử và địa lý	Lịch sử	18	36	17	17	105	
	Địa lí	18	18	17	34		
KHTN	Hóa	18	18	8	8	140	
	Sinh	18	36	17	26		
	Lý	18	18	17	34		
Công nghệ		18	18	17	17	35	
Tin học		18	18	17	17	35	
GDTC		18	36	17	34	70	
Nghệ thuật	AN	18	18	17	17	70	
	MT	18	18	17	17		
Hoạt động giáo dục bắt buộc							
HĐTN HN	CC + SHL	18	36	17	34	105	
	TN CĐ	18	18	17	17		
GDĐP		18	18	17	17	35	
Tổng số tiết bắt buộc			522		493	1015	
Số tiết học trung bình/tuần						29	

Lớp 8

Môn	Kì 1	Kì 2		File
-----	------	------	--	------

	Số tuần thực học	TS tiết	Số tuần thực học	TS tiết	Tổng số tiết cả năm	PPCT chi tiết đính kèm
Ngữ văn	18	72	17	68	140	
Toán	18	72	17	68	140	
Tiếng Anh	18	54	17	51	105	
GDCD	18	18	17	17	35	
Lịch sử	18	36	17	17	53	
Địa lý	18	18	17	34	52	
Vật lí	18	18	17	17	35	
Hóa học	18	36	17	34	70	
Sinh học	18	36	17	34	70	
Công nghệ	18	36	17	17	53	
Tin học	18	36	17	34	70	
TD	18	36	17	34	70	
Âm nhạc	18	18	17	17	35	
Mĩ thuật	18	18	17	17	35	
Chào cờ	18	17	18	17	35	
SH lớp	18	17	18	17	35	
Tổng số tiết bắt buộc		540		493	1033	
Số tiết học trung bình/tuần		30		29	29.5	

Lớp 9

Môn	Kì 1		Kì 2		Tổng số tiết cả năm	File
	Số tuần thực học	TS tiết	Số tuần thực học	TS tiết		PPCT chi tiết đính kèm
Ngữ văn	18	90	17	85	175	
Toán	18	72	17	68	140	
Tiếng Anh	18	54	17	51	105	

GDCD	18	18	17	17	35	
Lịch sử	18	18	17	34	52	
Địa lý	18	36	17	17	53	
Hóa học	18	36	17	34	70	
Sinh học	18	36	17	34	70	
Vật lí	18	36	17	34	70	
Công nghệ	18	18	17	17	35	
Tin học	18	36	17	34	70	
TD	18	36	17	34	70	
Âm nhạc	18	18	0	0	18	
Mĩ thuật	0	0	17	17	17	
Chào cờ	18	17	18	17	35	
SH lớp	18	18	17	17	35	
Tổng số tiết bắt buộc		540		510	1050	
Số tiết học trung bình/tuần		30		30	30	

1.2. Các hoạt động giáo dục (ngoại khóa):

- Sinh hoạt ngoại khóa theo chủ đề tháng (sinh hoạt tập thể);

Thời gian (tháng)	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện (ngày)	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
9	ATGT và phòng chống ma túy học đường	Tuyên truyền việc chấp hành đúng Luật GTĐB, cảnh giác để phòng ma túy	Sân khấu hóa: Hoạt cảnh, kịch	Tuần 2 tháng 9	BGH, TPT	GVCN, GV GDCD
11	Tôn sư trọng đạo	- Vệ sinh trường lớp, trồng chăm sóc bồn hoa cây cảnh; - Triển lãm tranh tuyên truyền	-Thu gom rác thải nhựa và tận dụng thành vật dụng; trồng hoa và chăm	Tuần 3 tháng 11	BGH, TPT, GVCN	GV Sinh học, GV Hóa học

			sóc; -Vẽ tranh truyền thống về chủ đề thầy, mái trường			
12	Uống nước nhớ nguồn	Lao động dọn vệ sinh NTLS và viếng NTLS, nghe nói chuyện về truyền thống QĐNDVN	Tập trung học sinh khối dưới cờ	Tuần 4 tháng 12	TPT, mời CT hội CCB xã	BGH, Đoàn TN, GVCN, HS
3	Tiến bước lên Đoàn	-Tổ chức Các trò chơi dân gian, -Thi tiếng hát đội viên	Toàn trường	Sáng 26/3 Tối 26/3	Bí thư Đoàn TN, TPT	BGH, GVCN, GV, NV toàn trường
4	Hòa bình và Hữu nghị	- Thi kể chuyện theo sách; - Tổ chức cuộc thi tìm hiểu chiến thắng 30/4 lịch sử	Tổ chức thi giữa các lớp	Tuần 3 tháng 4	NV thư viện	GV toàn trường

- Hoạt động TNHN và GD hướng nghiệp: Trải nghiệm thực tế tại các công trình kiến trúc văn hóa trong địa bàn Tỉnh Hưng Yên như: Quần thể di tích Đa Hòa - Dạ Trạch, Chùa Nôm, Di tích lịch sử La Tiên - Nguyên Hòa...

Thời gian: Dự kiến cuối học kỳ 1 (01/2023)

- Tiếp tục Triển khai Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025 ban hành kèm theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch số 83/KH-UBND ngày 5/9/2018 của UBND huyện Tiên Lữ về kế hoạch triển khai Đề án “Giáo dục hướng nghiệp định hướng phân luồng giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”, cụ thể: Lớp 6, 7 thực hiện theo chương trình GD trải nghiệm và hướng nghiệp; lớp 9 theo kế hoạch phối hợp với TTHN và dạy nghề huyện Tiên Lữ.

- Kiện toàn CLB tiếng Anh của trường. Duy trì sinh hoạt 01 lần/tháng.

2. Khung thời gian triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục năm học:

- Ngày tựu trường: 01/9/2022.

- Ngày khai giảng: 05/9/2022.
- Học kỳ 1: Từ 06/9/2022 đến trước ngày 15/01/2023.
- + Kiểm tra giữa kỳ 1: từ 01/11/2022 đến 06/11/2022.
- + Kiểm tra cuối kỳ 1: từ 03/01/2023 đến 08/01/2023.
- Học kỳ 2: Hoàn thành trước ngày 25/5/2023.
- + Nghỉ tết Âm lịch: Theo hướng dẫn của Bộ LĐTB&XH.
- + Kiểm tra giữa kỳ 2: từ 14/3/2023 đến 18/3/2023
- + Kiểm tra cuối kỳ 2: từ 02/5/2023 đến 07/5/2023
- + Xét tốt nghiệp THCS trước ngày 31/5/2023
- Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2023.

3. Kế hoạch giáo dục môn học (phụ lục đính kèm)

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tích cực tham mưu các cấp sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách nhà nước để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; bổ sung các phòng chức năng, nhà đa năng, sân tập TDTT, ... Tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để bổ sung thêm cơ sở vật chất.

Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường, khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học (chú ý các đồ dùng có thể sử dụng nhiều lần, nhiều năm) để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành.

2. Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ.

Tổ chức tốt việc tập huấn tại đơn vị về những nội dung liên quan: Dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh; các kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới dạy học và kiểm tra đánh giá môn Ngữ văn; tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo chuyên đề tích hợp, liên môn; tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo; tổ chức nghiên cứu khoa học kỹ thuật cho học sinh; giáo dục STEM, giáo

dục kỹ năng sống; công tác giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên làm tổ trưởng chuyên môn,... đã được tiếp thu trong các đợt tập huấn. Tạo điều kiện cho CBGV học nâng cao trình độ tiếng Anh, Tin học.

- Tăng cường hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng "Trường học kết nối". Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác BDTX cho cán bộ quản lý, giáo viên về chuyên môn và nghiệp vụ theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo các hướng dẫn của Bộ GDĐT. Thực hiện nghiêm túc việc BDTX đối với giáo viên và cán bộ quản lý nhằm nâng cao năng lực công tác theo chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

Tạo điều kiện cho CB, GV, NV học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ: có 03 giáo viên cần học nâng chuẩn trình độ.

Đánh giá xếp loại cán bộ, viên chức, chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn giáo viên theo hướng dẫn, nhằm thu hút giáo viên coi trọng chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát huy tính năng động, sáng tạo của đội ngũ giáo viên.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn.

3.1 Chỉ đạo CB, GV xây dựng kế hoạch môn học đảm bảo sát với điều kiện thực tiễn và tình hình nhà trường. Nhà trường tổ chức nghiên cứu thảo luận, biên soạn phân phối chương trình cho cả 4 khối xong trước ngày 30 tháng 8 năm 2022 và được hiệu trưởng phê duyệt.

3.2 Tiếp tục phối hợp với các nhà trường thực hiện tốt các chuyên đề sinh hoạt chuyên môn cụm. Khi có nội dung, kế hoạch của đơn vị tổ chức yêu cầu các giáo viên trong tổ đặc biệt giáo viên bộ môn có nội dung sinh hoạt phải chủ động tham gia đóng góp ý kiến và sắp xếp thời gian tham dự, ghi chép lĩnh hội nội dung tại buổi sinh hoạt để phổ biến áp dụng vào nhà trường. Tổ trưởng có trách nhiệm lưu trữ biên bản bộ môn mình vào hồ sơ chuyên môn tổ. Khi là chủ thể tổ chức, phải cung cấp biên bản nội dung sinh hoạt cho đơn vị bạn.

3.3- Đổi mới sinh hoạt chuyên môn.

Tổ trưởng phân công phụ trách và tổ chức sinh hoạt chuyên môn Tổ ít nhất 02 lần/tháng; chú trọng nghiên cứu bài học và làm chuyên đề (ít nhất 03 lần nghiên cứu bài học và 02 chuyên đề/học kì).

Đối với sinh hoạt nhóm chuyên môn thì ít nhất 4 lần/tháng.(Giáo viên cùng dạy chuyên môn được sinh hoạt nhóm chuyên môn- Có thể biến động theo thực tế điều chỉnh phân công chuyên môn) nên các nhóm chủ động thống nhất. Trong sổ sinh hoạt chuyên môn phải thể hiện số lần, nội dung sinh hoạt. Tổ trưởng chịu trách nhiệm kiểm tra đôn đốc việc sinh hoạt nhóm chuyên môn trong Tổ mình phụ trách.

Tổ chức các hoạt động chuyên đề dạy học theo định hướng phát triển năng lực, các chuyên đề về chủ nhiệm như chuyên đề kĩ thuật tích cực.

Về việc thực hiện các hoạt động giáo dục trải nghiệm: Thực hiện ngay trong các môn học, đưa vào kế hoạch và thực hiện nghiêm túc; việc trải nghiệm còn được thực hiện trong các hoạt động NGLL gắn với các ngày lễ lớn, có thể tổ chức cho học sinh đi tham quan các di tích lịch sử, các mô hình sản xuất,...trong tỉnh.

Giáo viên chủ nhiệm, giáo viên môn GDCD lập kế hoạch phổ biến GDPL theo từng tháng, hoặc từng tuần cụ thể; chỉ đạo giáo viên dạy các môn, các hoạt động giáo dục thực hiện lồng ghép công tác phổ biến GDPL một cách phù hợp và thể hiện rõ trong kế hoạch bài dạy, kế hoạch môn học.

Việc thực hiện các nội dung giáo dục địa phương: Kết hợp dạy học trên lớp với việc tổ chức tham quan thực tế, sưu tầm tư liệu, ngoại khoá nhằm tạo hứng thú học tập, nâng cao hiểu biết về văn hoá, lịch sử, kinh tế - xã hội ở địa phương xã, huyện, tỉnh cho học sinh.

4. Về phương pháp dạy học, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá:

4.1. Phương pháp dạy học:

Tiếp tục khai thác tài liệu, vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Chú trọng dạy học sinh cách học và phương pháp tự học; tăng cường rèn luyện kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức. (Một số phương pháp dạy và học tích cực: Dạy học đặt và giải quyết vấn

đề; dạy học hợp tác; học theo hợp đồng; học theo góc; học theo dự án; dạy học vi mô. Một số kỹ thuật dạy và học tích cực: Kỹ thuật đặt câu hỏi; kỹ thuật khăn phủ bàn; kỹ thuật mảnh ghép; sơ đồ tư duy; kỹ thuật KWL; kỹ thuật học tập hợp tác; lắng nghe và phản hồi tích cực, ...). Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học. Triển khai học tập chuyên đề dạy học STEM, nhóm giáo viên KHNT, công nghệ chuẩn bị nội dung chuyên đề để quán triệt tinh thần giáo dục kết hợp khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán (STEM -Science - Technology - Engineering – Mathematic) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông ở những môn học liên quan. Tiến tới phát động học sinh tham gia làm sản phẩm ứng dụng từ chương trình STEM và tổ chức “ Ngày hội STEM ” cấp trường..

4.2 Hình thức tổ chức dạy học:

Đối với giáo viên khi lên lớp, bắt buộc phải có Kế hoạch giảng dạy, xây dựng tiến trình giờ dạy theo quy định trên cơ sở hình thành 4 hoạt động một cách linh hoạt và được tổ/nhóm chuyên môn, BGH kiểm tra ký duyệt vào sáng thứ Hai hàng tuần.

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: Dạy học trực tuyến, trường học kết nối,... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật học sinh trung học phần đầu có nhiều sản phẩm dự thi cấp trường và chọn lựa đi cấp thành phố, cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học. Tăng cường tổ chức các hoạt động như: Hội thi thí nghiệm - thực hành của học sinh, Ngày hội công nghệ thông tin, Ngày hội sử dụng ngoại ngữ, Ngày hội đọc, ngày hội STEM.....

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT - Bộ VH-TT-DL. Tiếp tục mở rộng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương ở những nơi có điều kiện.

4.3. Đổi mới công tác kiểm tra và đánh giá:

- Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh. Đó là 5 phẩm chất *Yêu nước; nhân ái; chăm chỉ; trung thực; trách nhiệm*; 3 năng lực chung: *Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo* và 7 năng lực chuyên môn: *Ngôn ngữ; tính toán; Tin học; Thể chất; Thẩm mỹ; Công nghệ; Tìm hiểu tự nhiên và xã hội*.

(Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học: đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; bổ sung hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video clip, ...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

Coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là đánh giá được năng lực, phẩm chất gì của học sinh. Lưu ý, học sinh có thể có năng khác nhau quá trình đánh giá nhận xét GV cần quy chiếu với 10 năng lực để phát hiện được học sinh đó có những năng lực nào từ đó định hướng và tư vấn, hỗ trợ cho các em phát huy tốt những năng lực đó.

Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là đánh giá được năng lực, phẩm chất gì của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận. Đề kiểm tra bắt buộc có cả 2 hình thức tự luận hoặc và trắc nghiệm theo 4 mức độ

yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Các đề kiểm tra cần tăng cường dạng câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn đúng chứ không chỉ sử dụng 1 dạng câu hỏi có 01 đáp án đúng như trước đây. Tất cả các đề kiểm tra từ 45 phút trở lên phải được quản lý, lưu trữ tại trường tối thiểu 01 năm.

Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

- Về câu hỏi TNKQ cần tăng cường ra các câu hỏi TNKQ nhiều lựa chọn đúng.

- Về kiểm tra đánh giá môn Tiếng Anh: Triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn số 1431/SGDĐT-GDTrH-GDĐT ngày 20/10/2014 của Sở GDĐT và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016. Lập kế hoạch và bố trí kinh phí tổ chức đánh giá năng lực đầu ra Bậc 2 đối với học sinh lớp 9 tham gia chương trình mới để thúc đẩy đổi mới kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học theo định hướng phát triển kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh của học sinh. Tiếp tục nâng cao chất lượng việc kiểm tra cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; triển khai phần kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết.

- Với các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học và các môn học khác (KHTN, KHXH) tăng cường kiểm tra thực hành.

- Tất cả các môn học, tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ tuyệt đối không dùng một hình thức tự luận hay trắc nghiệm khách quan để kiểm tra đánh giá học sinh. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra. Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn cần tăng

cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

- Khi chấm bài kiểm tra nhất thiết phải có phần nhận xét, hướng dẫn, sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

Đối với học sinh có kết quả bài kiểm tra định kỳ không phù hợp với nhận xét trong quá trình học tập (quá trình học tập tốt nhưng kết quả kiểm tra quá kém hoặc ngược lại), giáo viên cần tìm hiểu rõ nguyên nhân, nếu thấy cần thiết và hợp lý thì có thể cho học sinh đó kiểm tra lại bằng nhiều hình thức theo Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT.

- Tăng cường lựa chọn và hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường. Cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Truonghocketnoi” về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn tại Công văn 1480/SGDĐT-GDTrH ngày 28/10/2014 của Sở GDĐT.

Chủ động xây dựng ngân hàng đề kiểm tra 15 phút, 1 tiết, thực hành, học kỳ ... theo chương trình môn học và được chiết xuất, sử dụng thường xuyên trên cơ sở khai thác tối đa phần mềm quản lý thi, kiểm tra.

- Nghiêm túc sử dụng phần mềm quản lý thi, kiểm tra đã triển khai.

5. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý:

Chú trọng ứng dụng CNTT trong dạy học; tăng cường mô hình kết hợp lớp học truyền thống với lớp học trực tuyến, hướng tới công bằng trong tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao. Tăng cường bồi dưỡng giáo viên và CBQL trực tuyến.

Tăng cường ứng dụng CNTT và truyền thông trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh. Linh hoạt trong việc sử dụng học bạ điện tử.

Phân công cụ thể cán bộ giáo viên phụ trách các phần mềm, nhập số liệu đúng tiến độ; đảm bảo khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu được xuất từ phần mềm.

6. Tổ chức các Hội thi, kỳ thi:

- Phát động cuộc thi chọn sản phẩm giáo dục STEM cấp trường, lựa chọn được 01 dự án thi NCKH cấp huyện, giao Tổ KHTN hướng dẫn hỗ trợ học sinh tập trung trong tháng 10, tham gia cấp huyện vào tháng 12/2022.

- Thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện (theo lịch của PGD)

- Thi học sinh giỏi các môn văn hóa: Chọn và bồi dưỡng học sinh khối lớp 9 để tháng 12/2021 thi cấp huyện các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Toán, Vật lý, Hoá học, Sinh học và Tiếng Anh.

- Chọn và tập luyện cho học sinh tham dự thi Điền kinh các cấp.

- Duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ tiếng Anh, tham gia giao lưu cấp huyện theo kế hoạch.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các cuộc thi khác do ngành giáo dục hoặc các cấp tổ chức.

V- TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Trách nhiệm của các thành viên.

1.1- Hiệu trưởng.

- Thành lập các Ban chỉ đạo khi tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục theo quy định.

- Xây dựng dự thảo kế hoạch giáo dục, tổ chức lấy ý kiến của các thành viên trong nhà trường để hoàn thiện, trình Hội đồng trường phê duyệt.

- Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục, hướng dẫn thực hiện giám sát, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng giai đoạn.

- Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ.

- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học

- Tổ chức đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh theo yêu cầu phát triển phẩm chất, năng lực học sinh của chương trình GDPT.

- Xây dựng đề án vị trí việc làm, đề xuất nhân sự theo quy định. Sắp xếp đội ngũ đảm bảo tính hiệu quả, phù hợp năng lực sở trường của giáo viên, nhân

viên. Thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên để phát triển năng lực nghề nghiệp cho gv.

-Huy động các nguồn lực để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ trong dạy học, giáo dục học sinh.

-Cung cấp thông tin về kế hoạch dạy học của nhà trường với địa phương, phụ huynh học sinh, công khai kết quả thực hiện, giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi.

-Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện KHGD trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền.

1.2. Phó Hiệu trưởng.

-Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động chuyên môn, kế hoạch tổ chức HĐNGLL, bồi dưỡng hsg, phụ đạo hs yếu kém,..

- Tham mưu với hiệu trưởng triển khai kế hoạch giáo dục hiệu quả, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục.

- Tham gia công tác giám sát, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch giáo dục trong từng giai đoạn.

- Duyệt kế hoạch tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường, các nội dung trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ lên lớp, ...

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn,

-Tổ chức kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

1.3. Tổ trưởng chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

-Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

- Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân phù hợp với trách nhiệm, quyền hạn và nguồn lực.

- Chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng về việc duy trì, thực hiện quy chế chuyên môn trong đơn vị tổ.

- Có trách nhiệm cùng đánh giá, phân loại học sinh, thi đua, khen thưởng đối với giáo viên và học sinh.
- Hoàn thành các loại hồ sơ chuyên môn theo quy định.

1.4. Tổng phụ trách Đội.

- Xây dựng chương trình hành động thực hiện kế hoạch hoạt động của Hội đồng đội, chương trình rèn luyện đội viên.
- Tham mưu cho BGH xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cho học sinh.
- Có trách nhiệm thực hiện các hoạt động tập thể theo đúng quy định của huyện Đoàn, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường.
- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.
- Giám sát các tập thể, cá nhân - đặc biệt là phối hợp cùng GVCM để đánh giá việc tu dưỡng, rèn luyện của học sinh.
- Có đầy đủ các loại hồ sơ theo quy định.

1.5. Nhân viên

Nhân viên Thư viện - Thiết bị.

- Tham mưu cho BGH xây dựng kế hoạch trang bị Sgk, tài liệu tham khảo, các thiết bị đồ dùng phục vụ giảng dạy chương trình GDPT 2018.
- Quản lý mọi hoạt động của thư viện, thiết bị.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động thư viện-thiết bị.
- Tổ chức giới thiệu sách.
- Phối hợp tổ chức “Ngày hội đọc sách”.

1.6. Giáo viên bộ môn.

- Tìm hiểu chương trình GDPT 2018, xây dựng kế hoạch Bồi dưỡng, tham dự tập huấn đầy đủ, hiệu quả.
- Xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn.
- Xây dựng kế hoạch bài học phù hợp với năng lực, phẩm chất của học sinh, tăng cường các hoạt động trải nghiệm trong môn học.
- Tham gia sinh hoạt chuyên môn nhiệt tình, coi đó là biện pháp quan trọng để thay đổi chất lượng của học sinh và tạo mối quan hệ tích cực với đồng nghiệp.
- Kết hợp với các tổ chức của nhà trường cho học sinh tham gia trải nghiệm

- Đổi mới công tác kiểm tra và đánh giá: Hình thức đánh giá thường xuyên đa dạng, thông qua sản phẩm dự án, bài thuyết trình, bài viết, bài trình chiếu, video clip.

- Tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng “Truonghocketnoi” về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

1.6. Giáo viên chủ nhiệm.

Xây dựng kế hoạch các hoạt động giáo dục thể hiện rõ mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục bảo đảm tính khả thi, phù hợp với đặc điểm học sinh, với hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của cả lớp và của từng học sinh; chủ động đề ra chỉ tiêu biện pháp thi đua của lớp cho phù hợp;

Phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, với các giáo viên bộ môn, Đoàn thanh niên, Đội Thiếu niên, các tổ chức xã hội có liên quan trong việc hỗ trợ, giám sát việc học tập, rèn luyện, hướng nghiệp của học sinh lớp chủ nhiệm và góp phần huy động các nguồn lực trong cộng đồng phát triển nhà trường;

Tích cực tổ chức cho lớp tham gia các hoạt động giáo dục toàn diện của nhà trường,

Nhận xét, đánh giá và xếp loại học sinh cuối kỳ và cuối năm học; đề nghị khen thưởng và kỷ luật học sinh; đề nghị danh sách học sinh được lên lớp thẳng, phải kiểm tra lại, phải rèn luyện thêm về hạnh kiểm trong kỳ nghỉ hè, phải ở lại lớp; hoàn chỉnh việc ghi sổ điểm và học bạ học sinh;

Sử dụng, bảo quản tài sản được giao có hiệu quả tốt nhất;

Báo cáo thường kỳ vào 25 hàng tháng hoặc đột xuất về tình hình của lớp với Hiệu trưởng.

2. Công tác phối hợp với các bên liên quan.

** Các ban ngành, đoàn thể của địa phương:*

Nhà trường chủ động tham mưu cho chính quyền địa phương tạo điều kiện về CSVC, nguồn lực, môi trường thuận lợi để các nhà trường thực hiện thành công chương trình GDPT 2018.

** Ban đại diện cha mẹ học sinh:*

- Cung cấp thông tin về kế hoạch dạy học của nhà trường với phụ huynh học sinh, công khai kết quả thực hiện, giải quyết kịp thời các thông tin phản hồi.

- Tuyên truyền để phụ huynh hiểu được sự cần thiết phải thực hiện đổi mới chương trình GDPT, quan tâm trang phương tiện, đồ dùng học tập cho con em.

Tăng trách nhiệm giáo dục trong gia đình, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường để quản lý và giáo dục học sinh.

3. Công tác kiểm tra, giám sát.

- Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ (theo k/h của Hiệu trưởng)

- Phó hiệu trưởng và tổ trưởng: Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch giảng dạy, lịch báo giảng, sổ đầu bài vào thứ Hai hằng tuần. Kiểm tra nội dung và phương pháp giảng dạy của giáo viên thông qua dự giờ tiết dạy, các tiết thao giảng, chuyên đề.

- Kiểm tra đột xuất mọi hoạt động của giáo viên.

- BGH thường xuyên kiểm tra đôn đốc và bố trí dự sinh hoạt của tổ nhóm chuyên môn thông qua việc tham dự các buổi sinh hoạt của tổ, kiểm duyệt biên bản họp tổ nhóm hoặc kế hoạch thực hiện công tác hàng tuần.

- Kiểm tra trường xuyên việc sử dụng thiết bị dạy học, sử dụng phòng học bộ môn, ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng các phương tiện hiện đại trong dạy học thông qua báo cáo và sổ theo dõi của bộ phận thiết bị.

- Kiểm tra việc thực hiện hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức kiểm tra hồ sơ chuyên môn của giáo viên 1 lần/học kỳ, kiểm tra hồ sơ của tổ nhóm chuyên môn ít nhất 1 lần/học kỳ.

4. Chế độ thông tin, báo cáo.

Văn thư nhà trường chấp hành nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; đúng thể thức, đúng biểu mẫu và đúng thời hạn theo quy định.

- Các bộ phận thiết lập đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo đúng quy định. Sử dụng, lưu trữ và bảo quản tốt.

- Các tổ nhóm chuyên môn thông tin kịp thời những khó khăn hoặc nhiệm vụ phát sinh về ban giám hiệu.

Trên đây là kế hoạch giáo dục năm học 2022 - 2023 của trường THCS Lệ Xá. Kế hoạch có thể thay đổi tùy theo yêu cầu công tác và tình hình thực tế của nhà trường.

Nơi nhận:

- Hội đồng trường (Trình phê duyệt)
- Phòng GD-ĐT Tiên Lữ;
- PHT, các tổ CM;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Ngọc Quỳnh

PHÊ DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG TRƯỜNG

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

**T.M HỘI ĐỒNG TRƯỜNG
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Quỳnh

**PHÒNG GD&ĐT TIÊN LŨ
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ LỆ XÁ**

KẾ HOẠCH

GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỞNG

Năm học 2022-2023

Lệ Xá, ngày 28 tháng 8 năm 2022